

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15 ngày 01/01/2026;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Văn bản đề cấp giấy phép khai thác nước mặt của Hợp tác xã Hợp Phát ngày 01/3/2026 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 184/BC-SNNMT ngày 01/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Hợp tác xã Hợp Phát (địa chỉ trụ sở tại bản Côi Khiêu, xã Hồi Xuân, tỉnh Thanh Hóa) khai thác nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Trạm bơm cấp I của Xưởng chế biến lâm sản và sản xuất giấy vàng mã xuất khẩu.

2. Mục đích khai thác nước: Cung cấp nước phục vụ cho hoạt động của Xưởng chế biến lâm sản và sản xuất giấy vàng mã xuất khẩu tại xã Hồi Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Nguồn nước khai thác: Sông Mã.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước:

- Vị trí khai thác nước tại bản Côi Khiêu, xã Hồi Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Toạ độ vị trí khai thác (theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0) như sau:

$$X = 2253411 \text{ (m)}; Y = 513154 \text{ (m)}.$$

5. Chế độ khai thác: 24 giờ/ngày đêm, 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác: 120 m^3 /ngày đêm.

7. Phương thức khai thác: Nước sông Mã được khai thác bằng trạm bơm, dẫn qua hệ thống đường ống về bể chứa, sau đó được xử lý và cấp cho sản xuất.

8. Thời hạn của giấy phép là 05 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Hợp tác xã Hợp Phát:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Lắp đặt thiết bị và thực hiện đo đạc, quan trắc, giám sát quá trình khai thác nước theo quy định.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Hằng năm, trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, lập báo cáo tình hình khai thác nước mặt theo mẫu số 60 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung báo cáo, tham mưu cho Chủ tịch

UBND tỉnh ban hành Giấy phép này. Cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình này theo quy định.

Điều 4. Hợp tác xã Hợp Phát được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, nhất là nghĩa vụ về tài chính đối với Nhà nước theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quy định hiện hành có liên quan, đảm bảo không gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Hợp tác xã Hợp Phát còn tiếp tục khai thác nước mặt như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Thanh Hoá;
- Đảng ủy, UBND xã Hồi Xuân;
- Hợp tác xã Hợp Phát;
- Lưu: VT, NNMT, KTTC, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Văn Cường